

Số: /BC-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO
Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019,
phương hướng nhiệm vụ năm 2020

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện Công văn số 14829/BTC-TTr ngày 06/12/2019 của Bộ Tài chính về việc báo cáo thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2019

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP)

UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp thường xuyên quán triệt, tuyên truyền Luật THTK, CLP và các văn bản có liên quan nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn; chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động về THTK, CLP đạt hiệu quả. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí; xác định công tác THTK, CLP là nhiệm vụ thường xuyên, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức phải tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác THTK, CLP và chịu trách nhiệm về tình hình tiêu cực, tham nhũng, lãng phí xảy ra ở cơ quan, đơn vị mình. Tùy theo đặc điểm tình hình, nhiệm vụ được giao, các sở, ngành và địa phương lựa chọn hình thức và đối tượng tuyên truyền cho phù hợp. Việc tuyên truyền phổ biến của ngành, địa phương, đơn vị, phải đảm bảo thực chất, có hiệu quả, góp phần quan trọng tạo dư luận xã hội lên án hành vi tiêu cực, tham nhũng.

Chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP phải gắn liền với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về thanh tra, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí tiếp tục được quan tâm, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 22/01/2020 triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận

pháp luật năm 2020, trong đó công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí được đặt làm một trong các nhiệm vụ trọng tâm để tuyên truyền, phổ biến.

Trong năm, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng với nhiều hình thức phong phú, thiết thực như thông qua các hội nghị, lớp tập huấn, buổi sinh hoạt định kỳ tại cơ quan, đơn vị, đoàn thể, trường học, các buổi họp thôn, khối phố để phổ biến tới nhiều đối tượng và nhân dân trên địa bàn; đã tổ chức 63 buổi tuyên truyền lưu động với khoảng 57.200 lượt người nghe; treo 190 băng zôn, pano, áp phích, khẩu hiệu; đăng 192 tin, bài phản ánh về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tổ chức các tiết mục, tiểu phẩm biểu diễn tại 16 Hội nghị, hội diễn với khoảng 12.000 lượt người tham dự; lồng ghép triển khai quán triệt các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho hơn 400 người tham dự.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THPTK, CLP và việc THPTK, CLP

UBND tỉnh luôn xác định công tác THPTK, CLP là một trong những giải pháp quan trọng nhằm góp phần ổn định và phát triển kinh tế, xã hội. Căn cứ Quyết định số 2544/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 21/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 17/01/2019 về tổ chức triển khai công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019; Công văn số 124/UBND-NC ngày 31/01/2019 về việc triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng và thực hiện nghiêm quy định về tặng quà, nhận quà; Quyết định số 108/QĐ-UBND, ngày 15/01/2019 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019.

Căn cứ Quyết định và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, 100% các sở, ngành, địa phương đã xây dựng chương trình, kế hoạch của đơn vị, địa phương mình để thực hiện, trong đó đã bám sát vào các nội dung cụ thể trong tiết kiệm chi ngân sách, trong phân bổ và quản lý sử dụng vốn đầu tư theo quy định, cắt giảm tối đa việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản...

Thủ trưởng các đơn vị, địa phương thực hiện và chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các cá nhân, tổ chức có vi phạm theo đúng quy định của pháp luật; chỉ đạo bộ phận tham mưu, các đơn vị trực thuộc xây dựng chương trình, kế hoạch phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí tiết kiệm; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đề ra.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về THPTK, CLP

Trong năm 2019, các tổ chức thanh tra trên địa bàn tỉnh đã triển khai 334 cuộc thanh tra, kiểm tra (gồm: thanh tra, kiểm tra hành chính và chuyên ngành 306 cuộc; thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra 13 cuộc; thanh tra phòng chống tham nhũng 15 cuộc) tăng 5,3% so với cùng kỳ năm 2018 (334/317), trong đó tập trung thanh tra các lĩnh vực dư luận xã hội quan tâm như: Tài chính, đất đai, xây dựng, giáo dục, y tế...; đến thời điểm báo cáo đã kết thúc 278/334 cuộc.

Tổng số kết quả thanh tra phát hiện sai phạm về kinh tế số tiền 17.516,3 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 14.066,8 triệu đồng (trong đó, số tiền phải nộp trong năm 2019 là 10.451,3; số tiền phải nộp trong năm 2020 là 3.615,5 triệu đồng), đã thu hồi được 9.992,0 triệu đồng, so với tổng số tiền phải nộp trong năm 2019 đạt tỷ lệ 95,6%; yêu cầu thu về quỹ, trả lại các cá nhân, giảm trừ thanh toán, quyết toán 3.449,5 triệu đồng; các tổ chức thanh tra chuyên ngành xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực giao thông đường bộ, vệ sinh an toàn thực phẩm, mỹ phẩm, y dược tư nhân, tài nguyên và môi trường, xây dựng... đối với 954 tổ chức, cá nhân với số tiền xử phạt là 2.851,1 triệu đồng, đã nộp ngân sách 2.474,4 triệu đồng. Qua công tác thanh tra, đã chuyển cơ quan điều tra 02 vụ việc, cơ quan điều tra đã khởi tố 02 vụ việc. (Trong đó có 91 cuộc thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực tài chính ngân sách nhà nước đối với 260 cơ quan, đơn vị; đã kết thúc 72/91 cuộc. Qua thanh tra đã phát hiện số tiền sai phạm 6.818,8 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 4.679,8 triệu đồng, xử lý khác 2.139,0 triệu đồng; đã thu hồi được 3.855,9 triệu đồng).

II. TÌNH HÌNH KẾT QUẢ THTK, CLP

1. Kết quả THTK, CLP cụ thể trong các lĩnh vực (Chi tiết theo phụ lục số 01 đính kèm):

a) THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, để xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ; nâng cao hiệu quả thực thi các văn bản quy phạm pháp luật nói chung, các văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ nói riêng, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành thực hiện rà soát, tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực quản lý, tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với văn bản pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Trong kỳ báo cáo, ngoài việc tiếp tục thực hiện các chính sách, định mức, tiêu chuẩn của Trung ương và địa phương từ các năm trước còn hiệu lực để thực hiện trong năm, HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết và UBND tỉnh ban hành các Quyết định liên quan đến định mức, tiêu chuẩn, chế độ, các văn bản ban hành đều phù hợp với quy định của pháp luật, khả năng ngân sách của tỉnh, như: Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức và đơn vị sự nghiệp công

lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị quốc tế; Nghị quyết số 15/2019/NQ-HĐND ngày 23/12/2019 về mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc quản lý của tỉnh Lạng Sơn;... (Chi tiết tại phụ lục 01 đính kèm).

Công tác xây dựng, ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ được thực hiện kịp thời, tạo cơ sở thuận lợi cho việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, từng bước quản lý nghiêm việc thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã ban hành.

Bên cạnh đó, công tác ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ các đơn vị đã tạo điều kiện cho các cơ quan chủ động trong việc sử dụng biên chế và kinh phí được giao một cách hợp lý nhất để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao; thúc đẩy việc sắp xếp, tổ chức bộ máy tinh gọn, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong việc sử dụng lao động và nguồn kinh phí được giao; nâng cao hiệu suất lao động, hiệu quả sử dụng các nguồn vốn ngân sách cấp; tăng thu nhập cho cán bộ công chức trong đơn vị đồng thời thực hiện quyền tự chủ gắn với tự chịu trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị và cán bộ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật.

b) THTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước

Căn cứ vào các quy định hướng dẫn của Trung ương, của các Bộ, ngành, công tác xây dựng và giao dự toán NSNN đã bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh cùng với yêu cầu chi tiêu công đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả, sát với khả năng ngân sách và nhiệm vụ, hoạt động trọng tâm của cơ quan, đơn vị; đảm bảo nguyên tắc, tiêu chuẩn, định mức theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, phù hợp với dự toán được giao, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng trên địa bàn. Nguồn dự phòng ngân sách đã được quản lý một cách chặt chẽ, chi đúng quy định của Luật NSNN.

Triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo các sở, ngành và UBND các huyện thành phố tổ chức triển khai thực hiện dự toán chi NSNN năm 2019, trong đó yêu cầu tập trung phân bổ dự toán chi ngân sách được giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách đảm bảo thời gian theo quy định; rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, không bố trí cho các nhiệm vụ chưa thực sự cấp thiết; triệt để tiết kiệm. Chủ động bố trí các nhiệm vụ chi gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Trong quản lý thu NSNN: UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai quyết liệt về công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, nắm bắt diễn biến tình hình trên địa bàn nhất là tại khu vực cửa khẩu, biên giới, chủ động kịp thời đưa ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; phát huy nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo thu ngân sách nhà nước các cấp để tập trung thực hiện các giải pháp thu ngân sách nhà nước, thu hồi nợ đọng tiền thuế; Ban chỉ đạo thu ngân sách từ tỉnh đến huyện, thành phố đã nỗ lực, cố gắng và tích cực trong công tác

quản lý, khai thác nguồn thu ngân sách, tổng thu nội địa, thu xuất nhập khẩu đã đạt và vượt dự toán HĐND tỉnh giao.

- Trong quản lý chi NSNN: Điều hành chi NSNN năm 2019 được thực hiện theo đúng dự toán, chặt chẽ, bảo đảm sử dụng ngân sách triệt để tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ quy định, lồng ghép các chính sách; không ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi NSNN khi chưa có nguồn đảm bảo. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 đảm bảo đúng kế hoạch. Trong năm, chủ động điều hành tạm ứng ngân sách để chi đầu tư xây dựng đối với một số dự án trọng điểm, cấp bách, cần đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo cân đối nguồn ngân sách, đồng thời xem xét bố trí nguồn hoàn ứng theo quy định.

- Quản lý, sử dụng kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia: tỉnh đã phân cấp cho các huyện thực hiện phân bổ chi tiết danh mục theo cơ chế tại Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 05/6/2018 của UBND tỉnh; mặt khác danh mục dự án được thẩm định chủ trương đầu tư, nguồn vốn đầu tư sớm hơn các năm trước nên điều kiện triển khai thực hiện cơ bản thuận lợi.

Kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019 là 859,45 tỷ đồng (trong đó vốn sự nghiệp là 195,63 tỷ đồng), gồm: Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 495,1 tỷ đồng; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 364,35 tỷ đồng. Kết quả giải ngân vốn chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019 được 837,93 tỷ đồng, đạt 97,5% kế hoạch.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

Việc lập, thẩm định, phê duyệt quyết toán ngân sách nhà nước đối với các nhiệm vụ khoa học công nghệ được thực hiện công khai, minh bạch, bảo đảm tính chính xác, trung thực; căn cứ vào định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện đảm bảo theo quy định.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo:

Trên cơ sở Quyết định số 2526/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, Sở Giáo dục & Đào tạo đã ban hành Quyết định về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2019 cho các đơn vị trực thuộc Sở, thực hiện, việc phân bổ các mục chi trên tinh thần tiết kiệm, đồng thời thực hiện công khai dự toán ngân sách theo quy định. Tỉnh luôn quan tâm, ưu tiên dành nguồn lực thực hiện nhiệm vụ giáo dục, đào tạo trên địa bàn. Kinh phí tiền lương cho cán bộ, công nhân viên chức và người lao động trong ngành giáo dục và các chế độ, chính sách hỗ trợ về giáo dục - đào tạo cho học sinh, sinh viên tại những địa bàn khó khăn, đối tượng chính sách, đồng bào dân tộc thiểu số luôn được đảm bảo. Đồng thời, tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học...

Để chống tình trạng lạm thu vào đầu năm học trong các đơn vị, trường học, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 Ban hành Quy định về thu, sử dụng các khoản thu theo thỏa thuận và

tự nguyện trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, nội dung Quyết định đã quy định cụ thể các khoản thu theo quy định, quán triệt các đơn vị nghiêm túc thực hiện công tác thu, chi tài chính đầu năm học và đề nghị UBND các huyện, thành phố tăng cường chỉ đạo kiểm tra tình hình thu, chi đầu năm học tại các cơ sở giáo dục trực thuộc theo phân cấp, kịp thời chấn chỉnh tình trạng lạm thu hoặc thu các khoản trái quy định. Có hình thức xử lý nghiêm, kịp thời các cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện thu, chi không đúng quy định.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ y tế

Đề từng bước cơ cấu lại ngân sách nhà nước, UBND tỉnh đã thực hiện giảm trừ các khoản chi được kết cấu trong giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo Thông tư liên tịch số 39/2018/TTLT-BYT-BTC ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc ngay từ dự toán đầu năm 2019 số tiền là 59.586 triệu đồng bổ sung thêm nguồn lực cho ngân sách và giảm trừ trong năm là 34.229 triệu đồng; tiếp tục thực hiện tốt chính sách hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, đối tượng chính sách theo Luật Bảo hiểm y tế và các văn bản hướng dẫn của Trung ương; thực hiện đánh giá hiệu quả khai thác sử dụng và tổng hợp nhu cầu thực tế trang thiết bị y tế của các đơn vị để xây dựng kế hoạch mua sắm tập trung; Việc chi kinh phí sự nghiệp y tế đảm bảo theo đúng nguyên tắc, chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định. Tiếp tục thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Quản lý, sử dụng quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước

Việc sử dụng kinh phí từ các nguồn quỹ từ ngân sách nhà nước được thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo chặt chẽ, đúng mục đích, tiến hành rà soát, báo cáo đầy đủ theo yêu cầu. Kết quả sử dụng một số nguồn quỹ trên địa bàn năm 2019:

+ Quỹ dự trữ tài chính: năm 2019 trên địa bàn tỉnh phát sinh dịch bệnh dịch tả lợn Châu Phi gây thiệt hại lớn cho các hộ, cơ sở chăn nuôi lợn, cũng như ảnh hưởng chung đến kinh tế xã hội của tỉnh. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính cân đối từ quỹ dự trữ tài chính tỉnh để hỗ trợ cho người chăn nuôi có lợn buộc phải tiêu hủy do bệnh dịch tả lợn Châu Phi số tiền 56.378 triệu đồng.

+ Quỹ bảo trì đường bộ: Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh được sử dụng đảm bảo theo các quy định, hoạt động ổn định, có hiệu quả, góp phần đáp ứng yêu cầu kỹ thuật giải quyết các hư hỏng trên mạng lưới đường bộ trên địa bàn tỉnh. Năm 2019 đã tiếp nhận từ nguồn Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương chuyển về Quỹ địa phương với tổng số tiền là: 66.123 triệu đồng, thực hiện phân bổ 64.862 triệu đồng để sửa chữa, bảo trì các công trình cầu đường bộ trên các tuyến đường của tỉnh; phân bổ cho hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động với tổng số tiền là 1.261 triệu đồng.

c) THTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước:

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh nghiêm túc thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính. Trong năm UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chủ động tham mưu ban hành 02 văn bản quy phạm pháp luật theo đúng thẩm quyền (Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 5/7/2019 ban hành quy chế phối hợp cung cấp thông tin để kiểm tra, đối chiếu kết quả đăng nhập dữ liệu tài sản công vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công và sử dụng thông tin lưu giữ trong cơ sở dữ liệu quốc gia về việc tài sản công thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Lạng Sơn); phê duyệt 04 Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê để thúc đẩy các hoạt động của đơn vị nhằm hoàn thành tốt chỉ tiêu, kế hoạch được giao, đơn vị chủ động khai thác có hiệu quả các tài sản được giao quản lý, từng bước giảm dần kinh phí nhà nước cấp hàng năm, tạo sự chủ động và nâng cao hiệu quả trong hoạt động của đơn vị.

Triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các chủ đầu tư và đơn vị có liên quan chủ động đề xuất và thực hiện đấu thầu qua mạng đối với cả dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch và cạnh tranh trong tổ chức lựa chọn nhà thầu, đặc biệt là đấu thầu mua sắm tài sản. Công tác thẩm định các nội dung đã được UBND tỉnh giao nhiệm vụ và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Đấu thầu. Năm 2019 thẩm định và trả lời cung cấp giá cho 86 đơn vị ; giá trị tài sản, hàng hóa dịch vụ sau thẩm định giảm 30.168 triệu đồng (bằng 10%) so với số đề nghị của các đơn vị.

Chỉ đạo nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan đơn vị, chỉ đạo các đơn vị xây dựng đề án sử dụng tài sản cho thuê, liên doanh, liên kết trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định trước khi sử dụng tài sản để cho thuê, liên doanh, liên kết. Tiếp tục triển khai thực hiện mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh đối với tài sản công thuộc danh mục ban hành theo quy định.

Thực hiện Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô, UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì rà soát, báo cáo, tham mưu UBND tỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý ô tô của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Số xe ô tô sau khi sắp xếp là 346 xe.

Nhìn chung, hầu hết các đơn vị đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước trong khu vực hành chính sự nghiệp, thực hiện việc đầu tư, mua sắm bằng nguồn vốn NSNN theo đúng các quy định, quy chế mua sắm tài sản hiện hành bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước góp phần thực hiện tốt công tác quản lý tài sản. Việc mua sắm tài sản được thực hiện theo quy hoạch, kế hoạch, định mức, tiêu chuẩn và được xác định trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm.

d) THPT, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng:

- THPT, CLP trong đầu tư xây dựng:

Công tác phân bổ, giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển được kịp thời. Trên cơ sở nguồn vốn đầu tư công Trung ương giao và dự kiến khả năng nguồn thu của ngân sách tỉnh, trong năm 2019 tỉnh đã giao tổng số vốn đầu tư công là 2.932,96 tỷ đồng (trong đó vốn CTMT quốc gia là 663,8 tỷ đồng).

Việc phân bổ, giao chỉ tiêu kế hoạch vốn cho các chủ đầu tư thực hiện theo đúng quy định; phân bổ cho trả các khoản vay đến hạn, bảo đảm cơ cấu đầu tư theo lĩnh vực, tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn và các dự án theo thứ tự ưu tiên.

Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các nguồn vốn đầu tư công năm 2019; tăng cường công tác quản lý đầu thầu và đẩy mạnh đấu thầu qua mạng; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, huy động tối đa các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; đẩy mạnh thu hút đầu tư, tổ chức Hội nghị đối thoại giữa chính quyền tỉnh với doanh nghiệp, nhà đầu tư để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; chỉ đạo kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc về vốn, về công tác giải phóng mặt bằng, nhất là đối với một số dự án lớn, dự án đang gặp phải những khó khăn, vướng mắc, phức tạp, kéo dài; ban hành một số văn bản chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các nguồn vốn đầu tư công, thực hiện điều chỉnh, điều hòa vốn. Số giải ngân kế hoạch vốn năm 2019 đến 31/01/2020 là 2.630,82 tỷ đồng, đạt 89,38% kế hoạch, trong đó cụ thể một số nguồn vốn: vốn ODA 332,105 tỷ đồng, bằng 69,92% kế hoạch; vốn thu sử dụng đất giải ngân 641,359 tỷ đồng, bằng 87,6% kế hoạch; vốn Chương trình mục tiêu quốc gia 609,265 tỷ đồng, bằng 91,78% kế hoạch. Nguyên nhân là do vốn ODA giao bổ sung chậm, dự án đang triển khai các thủ tục đầu tư, chưa đảm bảo khối lượng hoàn thành thanh toán; cuối tháng 3/2019 trung ương mới có hướng dẫn sử dụng vốn dự phòng 10% Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nên việc thực hiện phân bổ, triển khai các thủ tục đầu tư đến cuối năm mới thực hiện, không đảm bảo giải ngân hết kế hoạch vốn được giao.

Công tác thẩm định chủ trương đầu tư dự án năm 2019 theo Luật Đầu tư công: UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, thực hiện tích cực, khẩn trương, trong năm, đã tổ chức thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư 04 dự án (Dự án lò đốt xử lý chất thải rắn sinh hoạt quy mô liên xã trên địa bàn 04 huyện: Văn Quan, Bắc Sơn, Lộc Bình và Đình Lập), tiết kiệm chi phí từ ngân sách nhà nước sau thẩm định 25.560 triệu đồng (giảm từ 43.560 triệu đồng còn 18.000 triệu đồng).

Công tác thẩm định dự toán, điều chỉnh dự toán của các sở ngành khác (công thương, nông nghiệp và phát triển nông thôn, xây dựng, giao thông vận tải) năm 2019 đã thực hiện được 261 bộ hồ sơ, giảm so với số đề nghị là 71.484 triệu đồng.

Công tác lựa chọn nhà thầu được các chủ đầu tư thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Đấu thầu, qua theo dõi tổng hợp số liệu đấu thầu ước trên toàn tỉnh, thông qua đấu thầu tiết kiệm khoảng 40 tỷ đồng.

Công tác thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành được quan tâm, đẩy mạnh, đảm bảo đúng quy trình, quy định. Công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành được thực hiện nghiêm túc, theo đúng đơn giá, định mức, chế độ. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng lập hồ sơ thanh quyết toán dự án chậm ở một số chủ đầu tư. Tổng số dự án, công trình (hạng mục) hoàn thành đã phê duyệt quyết toán trong năm 2019 là 767 dự án, tổng giá trị Chủ đầu tư đề nghị quyết toán là 3.498.663 triệu đồng, tổng số vốn đầu tư được quyết toán là 3.475.749 triệu đồng, giảm 22.914 triệu đồng, bằng 0,65% giá trị chủ đầu tư đề nghị; cụ thể:

+ Cấp tỉnh quản lý là 85 dự án, công trình (hạng mục) hoàn thành, tổng giá trị Chủ đầu tư đề nghị quyết toán là 2.542.597 triệu đồng, giá trị sau khi thẩm tra quyết toán là 2.525.464 triệu đồng, sau khi thẩm tra quyết toán đã giảm trừ những chi phí không đúng khối lượng thi công, chính sách chế độ là 17.133 triệu đồng bằng 0,67% giá trị Chủ đầu tư đề nghị.

+ Cấp huyện quản lý là 682 dự án, công trình (hạng mục) hoàn thành, tổng giá trị Chủ đầu tư đề nghị quyết toán là 956.066 triệu đồng, giá trị sau khi thẩm tra quyết toán là 950.285 triệu đồng, sau khi thẩm tra quyết toán đã giảm trừ những chi phí không đúng khối lượng thi công, chính sách chế độ 5.781 triệu đồng bằng 0,6% giá trị Chủ đầu tư đề nghị.

- THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp

Thực hiện Nghị định số 167/2017/NĐ-CP quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 08/5/2019 về thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn và triển khai đồng bộ công tác kiểm tra, rà soát nhà đất; Giao Sở Tài chính tổng hợp, thống kê và hoàn thiện phương án sắp xếp nhà, đất tổng thể, trình UBND tỉnh phê duyệt làm cơ sở thực hiện phương án chi tiết, nhằm mục đích sử dụng các cơ sở nhà, đất đúng tiêu chuẩn, định mức do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành; phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt và khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công. Đồng thời qua sắp xếp lại, công tác quản lý, sử dụng nhà, đất của các cơ quan, đơn vị đã được quan tâm, quản lý chặt chẽ hơn; Chấm dứt việc sử dụng nhà, đất được giao chưa đúng quy định.

UBND tỉnh xem xét, phê duyệt các đề án sử dụng tài sản công của đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê, đảm bảo sử dụng tài sản đúng mục đích, đúng đối tượng, tăng thu sự nghiệp, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản là cơ sở hoạt động sự nghiệp. Chỉ đạo Sở Tài chính tiếp tục hướng dẫn, thẩm định các đề án sử dụng tài sản công của đơn vị sự nghiệp vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết, xác định giá cho thuê, kinh doanh phù hợp với giá thị trường theo quy định.

- THPT, CLP trong quản lý, sử dụng nhà ở công vụ, công trình phúc lợi công cộng.

Đến thời điểm báo cáo trên địa bàn tỉnh đã đưa vào sử dụng 01 nhà chung cư từ năm 2013, (là Nhà ở xã hội) thuộc khu đô thị phía Đông thành phố Lạng Sơn với tổng số là 94 căn hộ; trong đó giành 10 căn hộ (Tổng số 550 m² có diện tích mỗi căn hộ là 55 m²) để bố trí, sử dụng làm nhà ở công vụ cho các đối tượng được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, do gia đình ở xa, thực hiện thu tiền thuê nhà hàng tháng đúng quy định. Hiện nay có 03 căn hộ được đưa vào sử dụng còn lại 07 căn hộ chưa sử dụng do các đối tượng có nhu cầu chưa đảm bảo tiêu chuẩn để được sử dụng.

Các công trình phúc lợi công cộng đã được giao cụ thể cho các đơn vị quản lý, nhìn chung được sử dụng đúng mục đích và thường xuyên được kiểm tra, bảo quản, sửa chữa tu bổ, đảm bảo phục vụ lợi ích chung của cộng đồng.

d) THPT, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

- THPT, CLP trong quản lý, sử dụng đất

Thực hiện Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản quy định của Chính phủ, Bộ, ngành quy định hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai nhằm thực hiện công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh chặt chẽ, sử dụng đất tiết kiệm, có hiệu quả theo quy định của pháp luật.

Công tác Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Hoàn thành trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của 11/11 huyện, thành phố; ban hành văn bản hướng dẫn các huyện lập hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường đôn đốc, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố hoàn thiện hồ sơ trình bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2019 để xem xét trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

Công tác đấu giá đất, xử lý tài sản công: Đề tăng thu ngân sách Nhà nước, tránh việc lán, chiếm đất đai. Sở Tài nguyên và Môi trường đã báo cáo UBND tỉnh về chủ trương thực hiện bán đấu giá các khu đất công trên tỉnh, theo đó tham mưu cho UBND tỉnh chủ trương đấu giá quyền sử dụng đất đối với 14 khu đất, diện tích 21.726,34 m²; Tổ chức đấu giá 06 đợt với 86/200 ô đất tại Khu tái định cư và khu dân cư Nam thành phố Lạng Sơn, tổng số tiền thu được 167,3 tỷ đồng, đạt 43% khối lượng công việc. Lũy kế đến nay đã tổ chức đấu giá 10 lần được 128/200 ô đất; tổng số tiền thu từ kết quả trúng đấu giá là trên 256,8 tỷ đồng, đạt 64% khối lượng công việc.

Công tác thu hồi, giao đất, thuê đất, xác định nghĩa vụ tài chính: Trong năm UBND tỉnh ban hành được 79 quyết định thu hồi, giao đất cho tổ chức, diện tích 350,3 ha; 37 quyết định cho thuê đất cho tổ chức, diện tích 143,13ha; đăng ký biện pháp giao dịch bảo đảm bằng QSDĐ và tài sản khác gắn liền với đất 54 hồ sơ của tổ chức và 9.596 hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân; chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính 135 hồ sơ của tổ chức, 15.504 hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân. Cập nhật chỉnh lý biến động 32.129 hồ sơ.

Công tác cấp Giấy chứng quyền sử dụng đất trong năm 2019 đã cấp được 15.623 Giấy, trong đó cấp cho tổ chức được 218 Giấy, cấp cho hộ gia đình cá nhân được 15.405 Giấy. Vượt 312,5% so với kế hoạch tỉnh giao.

- THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng tài nguyên nước; quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản;

Kiểm soát chặt chẽ các mỏ đất cung cấp xây dựng đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn trong việc cải tạo, phục hồi môi trường, cắt tầng đưa mỏ về trạng thái an toàn, san gạt mặt bằng khu vực khai thác; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong việc san lấp trái phép, cố tình chây ỳ không thực hiện cải tạo phục hồi môi trường theo quy định.

Trong năm đã trình UBND tỉnh cấp được 22 giấy phép hoạt động đối với lĩnh vực tài nguyên nước; Xác định cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn 12 điểm, với tổng số tiền 3.405 triệu đồng; Cấp điều chỉnh Giấy phép hoạt động khai thác khoáng sản được 10 công trình, phê duyệt trữ lượng khoáng sản 03 điểm mỏ với số tiền 606,9 triệu đồng.

- THPTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên rừng

Giao khoán bảo vệ rừng hàng năm: Toàn bộ diện tích đất có rừng được quản lý thống nhất trên cơ sở thiết lập lâm phân quốc gia ổn định, theo hệ thống tiểu khu, khoảnh, lô trên bản đồ và thực địa. Rừng được các chủ rừng thực hiện quản lý, bảo vệ tốt. Trong năm diện tích rừng được giao khoán bảo vệ là 32.853,0 ha đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch giao.

Khai thác rừng trồng: Căn cứ vào quy định của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quyền được hưởng lợi của các tổ chức và hộ nhân khoán đất rừng. UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chuyên môn đẩy mạnh quản lý rừng, lập hồ sơ khai thác rừng trồng. Khai thác lâm sản: hết năm 2019 toàn tỉnh khai thác được 145.000m³ gỗ các loại.

Triển khai chỉ tiêu kế hoạch giao, ngay từ đầu năm tỉnh đã phát động phong trào tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ Xuân Kỷ Hợi 2019; kết quả tổng số cây đã trồng: 633.374 cây (tương đương 471,1 ha). Thực hiện Chương trình trồng cây phân tán nguồn vốn ngân sách tỉnh, kết quả trong năm 2019 đã trồng được 7.458.400 cây (tương đương 3.729,2 ha), tổng kinh phí thực hiện : 3.855,71/4.000 triệu đồng (đạt 96,39% kinh phí được giao). Năm 2019, trên địa bàn toàn tỉnh đã trồng rừng được 9.927,0 ha, đạt 110,3% KH.

- THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng năng lượng

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Công thương chủ trì phối hợp với các đơn vị thực hiện xây dựng kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2019. Kết quả hưởng ứng Chương trình chiến dịch Giờ trái đất trong 01 giờ tắt đèn, tắt các thiết bị không cần thiết trong thời gian diễn ra sự kiện Giờ trái đất năm 2019: Công suất sử dụng điện toàn tỉnh giảm 7 MW, điện năng lượng tiết kiệm được là 7.000 KWh, tương ứng với số tiền tiết kiệm được: 12 triệu đồng.

e) THPTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công vụ, việc chấp hành thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính các cấp; chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp; Quy chế văn hoá công sở tại cơ quan hành chính nhà nước được ban hành kèm theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ; Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và các nội dung khác theo tinh thần chỉ đạo tại văn bản số 1310/UBND-NC ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện chủ đề năm 2019 về kỷ luật, kỷ cương hành chính... Nhìn chung việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính đã được các cơ quan, đơn vị trong tỉnh thực hiện nghiêm túc, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng được cải thiện, tạo được sự chuyên biến mạnh mẽ và sâu rộng về ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đã nâng cao ý thức trách nhiệm nêu gương trong thực hiện nhiệm vụ; chủ động, tích cực thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao.

Quản lý chặt chẽ số lượng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp. Chấm dứt việc tự phê duyệt và giao biên chế vượt quá số người đã được cấp có thẩm quyền giao. Các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét cắt giảm phù hợp, cụ thể:

Về biên chế công chức: Thực hiện Quyết định số 1896/QĐ-BNV ngày 17/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2019 (giao 2.237 biên chế) và Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc điều chỉnh giảm 108 biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước năm 2019 của tỉnh Lạng Sơn. Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình HĐND tỉnh phương án giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính năm 2019 và Quyết định giao biên chế cho các cơ quan, đơn vị đảm bảo theo quy định.

Về số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập: Thực hiện Văn bản số 5422/BNV-TCBC ngày 06/11/2018 của Bộ Nội vụ về việc thẩm định số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2019 của tỉnh và văn bản số 1280/BNV-TCBC ngày 26/3/2019 của Bộ Nội vụ về việc điều chỉnh số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Lạng Sơn năm 2019 (*điều chỉnh tăng 11 người làm việc*). Sở Nội vụ đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, trình HĐND tỉnh phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2019 và quyết định giao 22.984 người làm việc cho các cơ quan, đơn vị theo quy định. Năm 2019, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã thực hiện phân bổ chỉ tiêu cho các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo đúng quy định và không có cơ quan, đơn vị nào thực hiện vượt số chỉ tiêu được giao trong năm 2019.

Kết quả tinh giản biên chế: Trên cơ sở Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 của các cơ quan, năm 2019 tỉnh Lạng Sơn đã thực hiện tinh giản biên chế được 389 người với tổng kinh phí là 36.364 triệu đồng.

g) THTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp:

Tiếp tục thực hiện quyết liệt các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Tổ chức Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp đầu Xuân Kỷ Hợi 2019 và Hội nghị đối thoại giữa chính quyền tỉnh Lạng Sơn với doanh nghiệp, nhà đầu tư năm 2019; phê duyệt, triển khai thực hiện Đề án phát triển doanh nghiệp tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025. Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp theo cơ chế 4 tại chỗ; rút ngắn thời gian trong việc đăng ký thành lập mới, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Trong điều kiện sản xuất, kinh doanh ngày càng khó khăn: thiếu vốn, cạnh tranh gay gắt của thị trường..., các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh đã cố gắng đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh song song với thực hành tiết kiệm chống lãng phí để củng cố nguồn lực của doanh nghiệp, góp phần phát triển, mở rộng quy mô hoạt động. Hàng năm, các doanh nghiệp đã xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh như: doanh thu, lợi nhuận, chi phí để làm cơ sở cho việc thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; đồng thời chủ động đổi mới, áp dụng công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất, quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Việc thực hiện Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp; việc quản lý, sử dụng tài sản công do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thực hiện theo Luật quản lý tài sản công; quá trình quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước trong sản xuất kinh doanh đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích; các doanh nghiệp xây dựng kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện đi lại, thiết bị làm việc đúng mục đích và không vượt định mức của nhà nước và doanh nghiệp; kết quả ước thực hiện trong năm như sau:

- Tiết kiệm nguyên vật liệu: 80 triệu đồng.
- Tiết kiệm về nhiên liệu được tổng số tiền là 35 triệu đồng (điện tiết kiệm được 235 kw; xăng dầu tiết kiệm được 1.680 lít).
- Tiết kiệm về chi phí quản lý: 536 triệu đồng.

h) THTK, CLP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân

UBND tỉnh Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan liên quan tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ công nhân viên chức và nhân dân trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tiêu dùng và sinh hoạt hàng ngày để phù hợp với tình hình biến đổi kinh tế thị trường hiện nay, cụ thể trên một số lĩnh vực như điện, nước, xăng dầu, điện thoại...

Các đơn vị, địa phương đã tổ chức tuyên truyền THPT, CLP và phát động các phong trào thi đua thực hiện nếp sống văn minh trong cộng đồng dân cư với các hình thức phong phú, đa dạng như: phát động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; các đám cưới được tổ chức theo hình thức vui tươi, lành mạnh, an toàn, không xa hoa, lãng phí, không tổ chức phô trương; đám tang bảo đảm vệ sinh môi trường, không thủ tục rườm rà, mê tín dị đoan, không ăn uống linh đình,...

Năm 2019 các lễ hội truyền thống trên địa bàn tỉnh tiếp tục diễn ra theo thời gian như thường lệ, nội dung và hình thức tổ chức đảm bảo theo các quy định hiện hành. Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các cấp, các ngành đã quan tâm chỉ đạo kịp thời, các hoạt động lễ hội diễn ra nề nếp, trang trọng phù hợp với truyền thống, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo chương trình, kế hoạch đã đề ra; Các hoạt động dịch vụ tại các lễ hội được quản lý, công khai niêm yết giá. Công tác an ninh trật tự, an toàn giao thông được tăng cường. Công tác vệ sinh môi trường, thu gom rác thải được quan tâm, chú trọng.

2. Kết quả đánh giá THPT, CLP trong chi thường xuyên

Công tác điều hành chi thường xuyên năm 2019 đã chủ động, tích cực; các nhiệm vụ chi được đảm bảo theo dự toán, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị sử dụng ngân sách và có thêm nguồn lực để xử lý kịp thời các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh về đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh (đặc biệt là dịch tả lợn Châu Phi), đảm bảo an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh. Chi thường xuyên từng bước được cơ cấu lại, gắn với sắp xếp, tinh gọn bộ máy hoạt động trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên, các sở, ban, ngành, cơ quan đảng, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị căn cứ các văn bản quy định và chức năng, nhiệm vụ được giao, tình hình thực tiễn của đơn vị, địa phương đã triển khai thực hiện đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên đảm bảo theo quy định.

Kết quả chấm điểm thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên của tỉnh Lạng Sơn: tổng số điểm là: 82 điểm, trong đó các đơn vị dự toán cấp dưới trực tiếp đạt 80 điểm trở lên chiếm 82% tổng số đơn vị; các huyện, thành phố đạt từ 80 điểm trở lên chiếm 54% tổng số huyện, thành phố.

(Chi tiết theo Phụ lục số 02 đính kèm)

3. Phân tích, đánh giá:

a) Đánh giá kết quả đạt được

- Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đã được quan tâm trên tất cả các mặt: Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện; thường xuyên tuyên truyền phổ biến Luật THPT, CLP và các văn bản liên quan đến công tác THPT, CLP đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân. Tăng cường công tác rà soát các thủ tục hành chính để điều chỉnh quy trình, thủ

tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết, giảm sự đi lại, chờ đợi của tổ chức và công dân.

- UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo thực hiện, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm ngay từ đầu năm, việc thực hiện các định mức, chế độ theo các quy định và được tiết kiệm ngay từ khâu phân bổ dự toán, tránh lãng phí, dàn trải; tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu công, tiết kiệm tiếp khách, tổ chức các hội nghị, hội thảo,... việc điều hành ngân sách chặt chẽ, hiệu quả; thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại đúng tiêu chuẩn; quản lý sử dụng ngân sách đúng mục đích, chế độ thông qua công tác lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước đối với từng lĩnh vực theo chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí.

- Cơ bản các đơn vị, địa phương đã ban hành Chương trình THTK, CLP, trên cơ sở đó thực hiện tốt cơ chế quản lý tài chính, thực hiện quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí trong đơn vị; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng, công khai các định mức, tiêu chuẩn chế độ chi tiêu trong sử dụng ngân sách nhà nước; xây dựng phương án chi trả thu nhập tăng thêm, góp phần cải tiến lề lối làm việc và cải cách hành chính tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị tham gia giám sát chặt chẽ.

- Thực hiện tốt các quy định về công khai tài chính đối với các cấp ngân sách, từ khâu phân bổ dự toán đến khâu quyết toán hàng năm, công khai quy trình thu và sử dụng các loại Quỹ, các khoản đóng góp của các tổ chức, cá nhân tại địa phương... để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Trong quá trình thực hiện cơ chế tự chủ, các đơn vị đã chủ động rà soát chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban cho phù hợp tình hình thực tế hoạt động, chủ động sắp xếp bộ máy tổ chức và đội ngũ cán bộ, công chức hợp lý góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện chức năng nhiệm vụ, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, chủ động sử dụng kinh phí được giao

- Mặc dù phần lớn các đơn vị sự nghiệp vẫn do ngân sách nhà nước đảm bảo, đơn vị chỉ tự chủ được một phần kinh phí hoạt động thường xuyên, song việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm ở đơn vị sự nghiệp đã đạt được một số kết quả nhất định như: Tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp trong quản lý chi tiêu tài chính hướng tới sử dụng các nguồn lực tài chính hiệu quả; việc mở rộng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trên các mặt đã thúc đẩy các đơn vị sự nghiệp công chủ động, năng động, sáng tạo trong các hoạt động quản lý cũng như cung cấp dịch vụ công; mở rộng hoạt động, tăng nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp tao nguồn tăng thu nhập cho cán bộ, viên chức.

b) Những tồn tại, hạn chế

- Trong xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, một số đơn vị còn chung chung, không xây dựng chỉ tiêu kế hoạch tiết kiệm cụ thể, chưa xác định được các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm cần tập trung chỉ đạo tiết kiệm; chưa bám sát vào đặc điểm đặc thù của cơ quan,

đơn vị, địa phương đề đặt ra chương trình hành động; công tác tuyên truyền chưa thường xuyên, liên tục, chưa rộng khắp trong nhân dân.

- Theo quy định kinh phí được giao thực hiện chế độ tự chủ được điều chỉnh khi nhà nước thay đổi định mức phân bổ dự toán NSNN, nhưng thực tế định mức chi ngân sách tại địa phương được giao thực hiện ổn định theo thời kỳ, khi có yếu tố trượt giá, hoặc thay đổi chế độ chi, kinh phí giao tự chủ không được điều chỉnh kịp thời; mặt khác định mức giao chi thấp, trong đó còn phải thực hiện tiết kiệm 10% để chi cải cách tiền lương theo quy định; đồng thời lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP không được giao định mức chi, do vậy chi hoạt động thường xuyên của các đơn vị gặp nhiều khó khăn. Nói chung với định mức chi như hiện nay, trên địa bàn tỉnh chưa có đơn vị nào tiết kiệm được để chi trả thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức theo mức tối đa mà cơ chế cho phép.

- Việc ban hành các tiêu chí cơ bản để làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trực thuộc khi thực hiện chế độ tự chủ đã được quy định nhưng còn chưa thực sự rõ ràng, phần lớn các tiêu chí mang tính chất định tính, chưa được lượng hóa một cách cụ thể; các bộ, ngành chưa ban hành tiêu chí đánh giá để địa phương có cơ sở triển khai thực hiện, do vậy việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm còn có nội dung chưa thực sự chuẩn xác. Số thu sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện hằng năm không lớn (các đơn vị tự đảm bảo một phần chi hoạt động thường xuyên và đơn vị do NSNN đảm bảo toàn bộ chi hoạt động thường xuyên), nguồn thu chủ yếu thu từ phí, lệ phí, thu dịch vụ (học phí đối với sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề), ...việc huy động vốn để sử dụng hoạt động dịch vụ chưa được khai thác thực hiện, ngoài số phải nộp NSNN theo quy định (đối với một số loại phí, lệ phí) sau khi trừ chi phí phục vụ thu, số còn lại phải thực hiện trích nguồn cải cách tiền lương theo quy định, nên việc bổ sung dự toán chi từ nguồn thu không đáng kể.

- Chế độ thông tin báo cáo tổng hợp tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chưa đầy đủ (Báo cáo gửi chậm, nội dung không đầy đủ, số liệu thiếu, không cụ thể) làm ảnh hưởng đến công tác tổng hợp, đánh giá để báo cáo cấp trên theo yêu cầu.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2020

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc và chỉ đạo các ngành, các cấp thực hiện nghiêm chỉnh các Nghị quyết, Chỉ thị, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, và các văn bản có liên quan về công tác THTK, CLP. Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông theo hướng công khai, minh bạch và hiệu quả.

2. Xây dựng chương trình THTK, CLP năm 2020 trên cơ sở hướng dẫn chỉ đạo của trung ương, bám sát tình hình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong năm và giai đoạn tiếp theo.

3. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, xây dựng các văn bản quy định mới về tiêu chuẩn, định mức làm cơ sở THTK, CLP. Tăng cường quản lý, điều hành thu, chi ngân sách đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tiếp tục

cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng tăng tỷ trọng thu nội địa, chi đầu tư và giảm tỷ trọng chi thường xuyên. Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính, ngân sách ở tất cả các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị. Triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên; cắt giảm chi hội họp, đi công tác trong, ngoài nước; bảo đảm chi trả nợ, chi cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh; kiểm soát bội chi, nợ công theo mục tiêu đề ra. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài sản công.

4. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; triển khai thực hiện Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2019 - 2021; Đề án tinh giản biên chế, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, khối phố; nhập các xã, thị trấn, thôn, khối phố theo kế hoạch.

5. Thực hiện rà soát các dự án, đối với những dự án tính hiệu quả và tính khả thi không cao, thủ tục đầu tư chậm, hoặc không có khả năng đáp ứng về nguồn kinh phí, thực hiện cắt giảm hoặc tạm dừng đầu tư để tập trung vốn cho các dự án chuyển tiếp, quan trọng phải hoàn thành trong năm nhằm đảm bảo thực hiện giải ngân các nguồn vốn được giao với tỷ lệ cao nhất, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, nhất là các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, tài sản của Nhà nước; việc thực hiện các tiêu chuẩn, định mức chế độ chính sách của nhà nước về ngân sách, tài sản công. Thực hiện nghiêm túc các kết luận thanh tra, kiểm toán, quyết định xử lý sau thanh tra.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn báo cáo Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (BC);
- Thường trực HĐND tỉnh (BC);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Nội chính TU;
- Sở Tài chính; Thanh tra tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CV;
- Lưu: VT, KTTH(LTH).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Công Trường